

QUY HOẠCH TỈNH THÁI BÌNH THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

Hướng tới trở thành trung tâm sản xuất nông nghiệp hàng đầu vùng đồng bằng sông Hồng

Trong Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, nông nghiệp vẫn được xác định là trụ cột quan trọng trong phát triển kinh tế của tỉnh, góp phần bảo đảm an ninh lương thực quốc gia. Thái Bình hướng tới trở thành trung tâm sản xuất nông nghiệp hàng đầu vùng đồng bằng sông Hồng.

KỶ 1: QUY HOẠCH VÙNG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP - HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Toàn tỉnh đã hình thành nhiều vùng sản xuất lúa (lúa giống, lúa thương phẩm) tập trung cùng một giống với quy mô hàng trăm héc-ta/vùng.

Tận dụng lợi thế về thổ nhưỡng, khí hậu, Thái Bình đã và đang quy hoạch vùng sản xuất các loại cây trồng, vật nuôi từ đó hình thành các vùng chuyên canh quy mô lớn gắn với liên kết tiêu thụ, hướng đến một nền nông nghiệp hàng hoá phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, bền vững.

Gam màu sáng trong bức tranh nông nghiệp

Nếp Bể, còn gọi là nếp Keo, là một trong những giống lúa đặc sản cổ truyền của Thái Bình với nhiều phẩm chất tốt. Vũ Thư là một trong những vùng của tỉnh Thái Bình có truyền thống sản xuất lúa nếp Bể, trong đó tập trung nhiều tại

xã Duy Nhất với diện tích đạt trên 200ha. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và kế hoạch cơ cấu lại ngành, ngành nông nghiệp thực hiện mô hình sản xuất lúa đặc sản, gia tăng giá trị phục vụ thị trường trong nước và hướng tới xuất khẩu tại xã Duy Nhất. Ông Nguyễn Hữu Cảnh, Giám đốc HTX

Kinh doanh nông sản làng Keo, xã Duy Nhất cho biết: Toàn bộ diện tích canh tác, số thửa của nông dân tham gia mô hình được cập nhật và quản lý qua phần mềm quản lý đồng ruộng, bảo đảm độ tin cậy để nông dân bỏ bờ ngăn, tiến tới bỏ bờ vùng, bờ thửa, tạo quy mô đồng ruộng lớn, thuận lợi cơ giới hóa. Hiệu quả và ý nghĩa lớn nhất với người dân là xây dựng được nhãn hiệu tập thể "Gạo làng Keo", hình ảnh về lúa gạo và nhãn hiệu gạo địa phương được quảng bá rộng rãi, thương hiệu của sản phẩm được bảo hộ, nhờ đó nâng cao giá trị từ 1.000 - 2.000 đồng/kg so với khi chưa xây dựng mô hình.

Tận dụng lợi thế có nhiều vùng đất phù sa cổ, lập địa cao, ảnh hưởng của các cơn bão nhẹ hơn vùng ven biển, thời gian qua, huyện Hưng Hà đã đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo quy hoạch theo hướng sản xuất an toàn; giảm diện tích trồng lúa, tăng diện tích trồng cây có giá trị kinh tế cao hơn, trong đó có cây được liệu, chủ động liên kết tiêu thụ sản phẩm và chế biến nông sản. Ông Phạm Văn Bình, Trưởng phòng

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện cho biết: Ngưu tất là cây trồng trong vụ đông có giá trị kinh tế cao, đạt 200 - 300 triệu đồng/ha, hiệu quả kinh tế cao hơn các cây trồng khác. Từ mô hình tại xã Thống Nhất được cấp chứng nhận an toàn vệ sinh thực phẩm, hỗ trợ nhận diện thương hiệu, đăng ký nhãn hiệu, cây ngưu tất đã mở rộng sang các xã Tây Đô, Văn Cẩm và có tiềm năng mở rộng để xây dựng vùng nguyên liệu phục vụ ngành dược. Toàn huyện hiện có trên 250ha cây dược liệu gồm: Thống Nhất 120ha, Tây Đô 30ha, Hùng Dũng 15ha, Minh Khai 20ha, Chí Hòa 35ha, Tân Lễ 30ha...

Sản xuất theo định hướng quy hoạch vùng là tiền đề cho phát triển nông nghiệp bền vững. Năm 2021, UBND tỉnh ban hành kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, trong đó xác định 3 nhiệm vụ chính trong cơ cấu lại ngành: theo nhóm sản phẩm, theo từng lĩnh vực và sản xuất theo vùng. Tận dụng lợi thế về khí hậu, thổ nhưỡng, kinh nghiệm sản xuất, những năm qua, Thái Bình đã chủ động

trong công tác quy hoạch sản xuất nông nghiệp, bố trí cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo vùng tập trung. Từ đó hình thành các vùng sản xuất chuyên canh, nâng cao hiệu quả kinh tế, từng bước thay đổi tư duy nhỏ lẻ sang phương thức sản xuất nông nghiệp hàng hóa. Đến nay, trong toàn tỉnh đã hình thành nhiều vùng sản xuất lúa (lúa giống, lúa thương phẩm) tập trung cùng một giống với quy mô hàng trăm héc-ta/vùng; vùng rau gia vị, rau ăn lá xã Trung An (Vũ Thư); vùng hành, tỏi xã Thụy Trường (Thái Thụy); vùng mít dai vàng xã Hà Giang (Đông Hưng); vùng mít xã Châu Sơn, vải xã Quỳnh Minh (Quỳnh Phụ); vùng trồng ớt xã Hồng Minh, vải, nhãn xã Hồng An (Hưng Hà)... Đây là tiền đề cơ bản để đầu tư cơ sở hạ tầng, công nghệ hiện đại vào sản xuất và xây dựng chuỗi liên kết, cân đối cung - cầu, tránh điệp khúc "được mùa, mất giá". Năm 2023, giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản đạt 29.787 tỷ đồng, tăng 2,2% so với năm 2022, đạt kế hoạch đề ra, trong đó: giá trị sản xuất trồng trọt đạt 12.254 tỷ đồng, tăng 0,6% so với năm 2022; giá trị sản xuất chăn nuôi đạt 10.426 tỷ đồng, tăng 3,5% so với năm 2022; giá trị sản xuất thủy sản ước đạt 5.938 tỷ đồng, tăng 3,2% so với năm 2022.

Bám sát quy hoạch để phát triển bền vững

Là tỉnh có truyền thống nông nghiệp, thủy sản, Thái Bình có nguồn nguyên liệu đầu vào dồi dào cho ngành chế biến nông, lâm, thủy sản phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Vị trí địa lý chiến lược trong vùng đồng bằng sông Hồng biến Thái Bình thành nơi trung chuyển lý tưởng cho các sản phẩm nông sản thô, nguyên liệu và chế biến. Chi phí nhân công

thấp và tốc độ tăng trưởng năng suất lao động tương đối nhanh so với trung bình cả nước đã giúp ngành phát triển ổn định trong các năm vừa qua. Gần đây, các cơ sở sản xuất tập trung với quy mô lớn, hàm lượng công nghệ tương đối cao đã bắt đầu hình thành với sự tham gia của các nhà đầu tư nước ngoài đã đem đến những chuyển biến tích cực.

Nằm tại trung tâm đồng bằng sông Hồng, Thái Bình có tiềm năng liên kết với các tỉnh lân cận như Hải Dương, Hưng Yên, Hà Nam để hình thành và mở rộng tối đa vùng nguyên liệu tập trung cho chế biến nông, lâm, thủy sản. Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt xác định nông nghiệp vẫn là trụ cột quan trọng trong phát triển kinh tế của tỉnh, góp phần bảo đảm an ninh lương thực quốc gia. Thái Bình hướng tới trở thành trung tâm sản xuất nông nghiệp hàng đầu vùng đồng bằng sông Hồng. Tập trung phát triển, hiện đại hóa sản xuất các mặt hàng nông, lâm, thủy sản; hoàn thiện chuỗi giá trị sản xuất nông sản của tỉnh. Xây dựng các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, ứng dụng công nghệ cao. Chú trọng xây dựng thương hiệu nông sản, mở rộng vùng tiêu thụ sản phẩm nông sản của tỉnh; tạo mối liên kết ngành và liên kết vùng để thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững, hiệu quả và có sức cạnh tranh cao. Bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có; phát triển nuôi trồng thủy sản ven bờ kết hợp với trồng và bảo vệ rừng ngập mặn, nâng cao chất lượng rừng phòng hộ ven biển, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Ông Nguyễn Văn Chiến, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết: Trên cơ sở điều chỉnh và kế thừa

những thành quả đã có, bám sát Quy hoạch tỉnh đã được Chính phủ phê duyệt, thời gian tới, ngành nông nghiệp tham mưu cho tỉnh tiếp tục cơ cấu lại sản xuất theo 2 hướng: theo nhóm sản phẩm (sản phẩm chủ lực cấp quốc gia, cấp tỉnh, đặc sản địa phương) theo hướng gia tăng giá trị thông qua việc quy hoạch các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn theo hình thức liên kết chuỗi có khả năng gắn kết giữa sản xuất với các cơ sở chế biến trong và ngoài tỉnh; có khả năng cạnh tranh với các sản phẩm cùng loại; ưu tiên nguồn lực đầu tư để thúc đẩy cơ giới hóa đồng bộ, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, xây dựng các chuỗi giá trị đồng bộ gắn với hệ thống quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm tiên tiến, truy xuất nguồn gốc và phát triển thương hiệu sản phẩm và theo từng lĩnh vực cụ thể (trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, diêm nghiệp), sản xuất nông nghiệp theo vùng nhằm khai thác tối đa lợi thế, tiềm năng của từng lĩnh vực, từng vùng và từng địa phương; tổ chức liên kết chặt chẽ giữa các địa phương trong vùng; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư; tăng cường năng lực cạnh tranh trong điều kiện hội nhập và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, đẩy mạnh liên kết vùng trong phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững giữa các địa phương trong tỉnh. Phân bổ tốc độ tăng trưởng toàn ngành trung bình giai đoạn 2021 - 2030 đạt 2,2%/năm, tốc độ tăng giá trị xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đạt bình quân 2,5 - 4%/năm trong giai đoạn đến năm 2030; thu nhập người dân, cư dân nông thôn năm 2030 cao hơn 2 - 2,5 lần so với năm 2020.

(còn nữa)
NGÂN HUỖN



Vụ này, ông Nguyễn Văn Toàn, xã Minh Tân trồng hơn 300 cây đào cảnh.

Năm nào cũng vậy, sau tết Nguyên đán, các chủ vườn đào tại xã Minh Tân (Đông Hưng) lại tất bật làm đất, đánh cây giống ra trồng vụ mới. Đầu tháng Giêng, không khí lao động tại các nhà vườn nhộn nhịp không kém lúc trước tết. Người làm đất, người chuyển cây, tưới nước..., tất cả đều rất khẩn trương, nhanh gọn. Hàng vạn cây đào giống nhanh chóng được các chủ vườn trồng vào khoảng đất trống nơi các gốc đào đã được đưa đi to điểm cho mùa xuân. Ở Minh Tân, phần lớn đào tết được bán luôn, không cho thuê cây nên các chủ vườn phải chủ động cây giống cho vụ đào mới từ năm trước.

Vừa qua vụ đào tết thắng lợi, hiện gia đình ông Phạm Bá Ngạn, thôn Hoàng Đức đang tất bật trồng vụ đào mới. Do chủ động được cây giống từ năm trước nên sau tết

Nguyên đán ông Ngạn đã có đủ cây giống bảo đảm chất lượng chuyển từ vườn ươm sang trồng ở vườn mới với tổng số 400 cây trên diện tích 5 sào. Ông Ngạn chia sẻ: Muốn cây phát triển tốt trước tiên phải xử lý nguồn đất trồng vì đào ưa đất lạ, do đó phải đào đất, bổ sung đất mới vào vườn, dùng máy phay cho đất tơi xốp, lên luống rồi đặt cây giống theo hàng, bón phân, đắp đất phủ kín gốc. Nhà tôi năm nào cũng chủ động giống để tiết kiệm chi phí, bảo đảm tỷ lệ cây sống cao. Sau trồng, cây lên xanh thì tiến hành ghép, uốn và tỉa cành để có dáng, thế độc lạ theo ý mình, bón phân, tưới nước đúng kỹ thuật, đúng thời điểm. Trồng, chăm sóc đào rất công phu, qua nhiều công đoạn, tất cả đều phải bảo đảm đúng quy trình, kỹ thuật vì chỉ cần sai sót một công đoạn nào cũng sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển, tạo dáng, nở hoa

đúng độ sau này của cây. Ông Nguyễn Đình Thuận, thôn Hoàng Đức cho biết: Vụ tết vừa qua gia đình thu 500 triệu đồng từ bán đào. Vụ mới này gia đình trồng 500 gốc đào để bán cho bà con chơi tết và khoảng 3.000 cây giống chuẩn bị cho vụ đào kế tiếp vì cây đào giống phải ươm trước một năm. Sau trồng thì vun xới, bón phân, theo dõi thường xuyên để kịp thời phun thuốc bảo vệ thực vật cho cây. Từ lúc trồng đến tháng 8 phải chăm sóc theo định kỳ, đất khô là phải tưới ngay, luôn giữ độ ẩm cho cây phát triển. Tới tháng 9 thì dùng chăm sóc, tập trung cắt tỉa cành tạo dáng cho cây. Còn theo ông Nguyễn Văn Toàn, thôn Hoàng Đức, người có thâm niên trồng đào hơn 10 năm thì đào là cây không chịu được ngập úng nên phải trồng ở vùng đất cao, làm luống cao, đất tơi xốp, tạo rãnh thoát nước nhanh, phải trồng ở nơi thoáng, sau trồng phải tưới

THU HIỀN

Xung kích bảo vệ môi trường

Phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện, thời gian qua, đoàn viên, thanh niên trên địa bàn tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa tham gia bảo vệ môi trường.

Chị Trần Thị Sen, Bí thư Huyện đoàn Tiên Hải cho biết: Chúng tôi đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường (BVMT) cho đoàn viên, thanh niên (ĐVTN) nói riêng, người dân nói chung thông qua nhiều hình thức như trên hệ thống truyền thanh; lồng ghép trong các buổi sinh hoạt đoàn, đội hoặc qua các trang mạng xã hội như zalo, facebook, cổng thông tin điện tử của địa phương... Trong quá trình triển khai công tác BVMT, Huyện đoàn luôn quan tâm tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác tuyên truyền tại các cơ sở đoàn. Huyện đoàn cũng chỉ đạo các cơ sở đoàn duy trì, đẩy mạnh hoạt động: Thành lập các đội, câu lạc bộ thanh niên xung kích tình nguyện sẵn sàng tham gia BVMT; tổ chức vệ sinh đường làng, ngõ xóm, nạo vét kênh mương, thu gom rác thải; vận động ĐVTN hạn chế sử dụng túi nilon, phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt tại gia đình; ra quân hưởng ứng ngày môi trường thế giới, hưởng ứng chiến dịch hãy làm sạch biển... Tại xã Thụy Xuân (Thái Thụy), các hoạt động BVMT được tuổi trẻ địa phương thực hiện với nhiều hình thức. Chị Vũ Thị Thùy Linh, Bí thư Đoàn xã cho biết: Chúng tôi chú trọng làm tốt công tác tuyên truyền, vận động ĐVTN,

năm 2023, các cấp bộ đoàn đã tổ chức được hơn 6.000 buổi vệ sinh môi trường, 65 hoạt động làm sạch biển; xây dựng 44 mô hình bể chứa bao bì bảo vệ thực vật tại các xứ đồng; trồng mới hàng nghìn cây xanh; trao tặng 225 thùng phân loại rác thải; phát hơn 8.600 tờ rơi tuyên truyền, hướng dẫn người dân bỏ rác đúng nơi quy định. Anh Thiệu Minh Quỳnh, Bí thư Tỉnh đoàn cho biết: Trong thời gian tới, Tỉnh đoàn tiếp tục triển khai hiệu quả và xây dựng, nhân rộng các mô hình bảo vệ đồng sông quê hương, làng xã sáng - xanh - sạch - đẹp, ngày thứ bảy tình nguyện, ngày chủ nhật xanh. Đồng thời, tuyên truyền, vận động ĐVTN đăng ký thực hiện các mô hình kinh tế xanh, sản xuất, chế biến theo hướng nông nghiệp xanh, sạch; nâng cao ý thức BVMT, xây dựng nền nông nghiệp sinh thái; đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khen thưởng ĐVTN làm tốt công tác BVMT.

không em học sinh nâng cao ý thức giữ gìn, BVMT biển, không xả rác thải ra môi trường. Với mong muốn tạo không gian xanh, vành đai bảo vệ đề biển, bảo vệ đầm nuôi trồng thủy sản, đồng thời tạo thu nhập cho cộng đồng ven biển, Đoàn Thanh niên xã đã phối hợp với các đơn vị trồng hàng nghìn cây xanh, thu gom rác thải tại khu vực đề biển. Không chỉ ở huyện Tiên Hải, xã Thụy Xuân mà tại các địa phương trong tỉnh, hoạt động BVMT luôn được xác định là việc làm quan trọng trong chương trình công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Bởi vậy, các cấp bộ đoàn triển khai các hoạt động tình nguyện BVMT, ứng phó



Tuổi trẻ xã Thụy Xuân (Thái Thụy) tham gia vệ sinh môi trường, làm sạch đề biển.

XUÂN PHƯƠNG